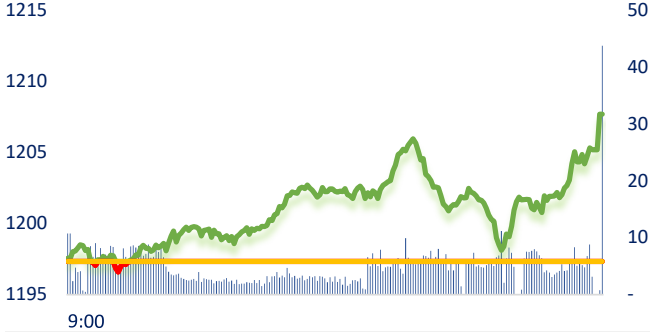
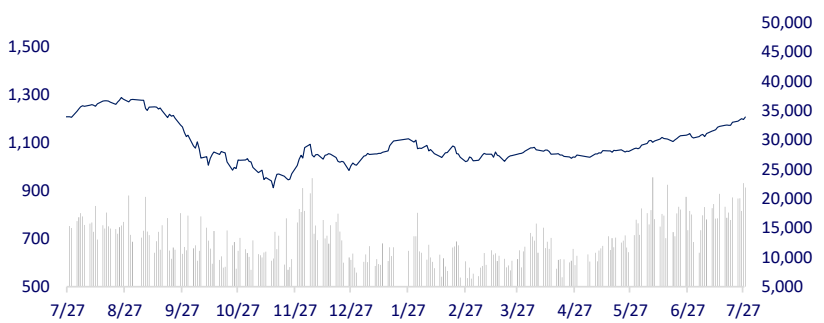
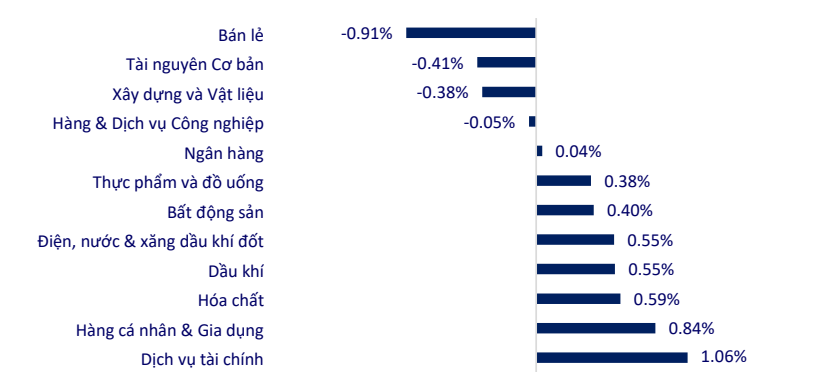


TTCK VIỆT NAM		1D	YTD
VN-INDEX	1,207.67	0.86%	19.92%
VN30	1,212.45	1.06%	20.62%
HNX	237.54	0.81%	15.70%
UPCOM	88.91	0.30%	24.09%
GT mua ròng NĐTNN (tỷ)	373.45		
Tổng GTGD (tỷ)	24,791.95	-2.62%	187.75%

Hôm nay, thị trường chứng khoán giao dịch giằng co đầu phiên, nhưng sau 10h đã tăng của thị trường đã sớm quay trở lại giúp VNIndex đóng cửa tại mức giá cao nhất trong phiên. Thanh khoản duy trì ở mức cao với KL và GTGD đạt lần lượt hơn 1.1 tỷ cp và gần 22.000 tỷ đồng.

INTRADAY VNINDEX 28/7/2023

VNINDEX (1Y)

ETF & PHÁI SINH

		1D	YTD
E1VFN30	20,750	1.07%	19.73%
FUEMAV30	14,350	1.06%	20.39%
FUESSV30	14,950	1.56%	19.79%
FUESSV50	18,770	2.01%	33.59%
FUESSVFL	18,590	0.81%	29.55%
FUEVFN30	26,500	0.88%	18.30%
FUEVN100	15,730	0.64%	21.47%
VN30F2308	1,210	1.36%	
VN30F2309	1,210	1.44%	
VN30F2312	1,204	1.34%	
VN30F2403	1,203	1.66%	

THAY ĐỔI GIÁ TẠI CÁC NGÀNH

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

		1D	YTD
Nikkei 225	32,766.50	-0.47%	25.57%
Shanghai	3,275.93	1.84%	6.04%
Shenzhen	11,100.40	1.62%	0.77%
Hang Seng	19,916.56	1.41%	0.68%
Kospi	2,608.32	0.17%	16.63%
BSE Sensex	66,008.88	-0.39%	8.49%
STI (Singapore)	3,364.77	0.82%	3.49%
SET (Thái Lan)	1543.27	0.00%	-7.61%
Dầu Brent (\$/thùng)	83.42	-0.43%	-2.90%
Vàng (\$/ounce)	1,950.49	0.15%	6.81%

Chứng khoán Trung Quốc đóng cửa tiếp nối đà tăng điểm trước đó khi các nhà đầu tư chuẩn bị cho khả năng nới lỏng chính sách từ Bắc Kinh. Các chỉ số Shanghai, Shenzhen và Hang Seng đều ghi nhận đà tăng tốt lần lượt 1.84%, 1.62% và 1.41%. Cổ phiếu các nhà sản xuất ô tô đã tăng giá sau khi có tin Volkswagen đã rót 700 triệu USD vào nhà sản xuất xe điện Trung Quốc XPeng - SAIC Motor Corp Ltd để tăng trưởng 1,5% trong khi HUAYU Automotive Systems Co Ltd tăng 3,7%.

KINH TẾ VĨ MÔ

		1D (bps)	YTD (bps)
Lãi suất liên NH	0.23%	1	-474
Lãi suất tiết kiệm 12T	6.30%	0	-110
TPCP - 5 năm	1.85%	-2	-294
TPCP - 10 năm	2.41%	-3	-249
USD/VND	23,863	0.09%	0.43%
EUR/VND	26,695	-0.05%	4.04%
CNY/VND	3,380	0.33%	-3.01%

Tính đến ngày 20/7/2023, tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần, mua phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài đạt gần 16.24 tỷ USD, tăng 4.5% so với cùng kỳ năm 2022, tăng 8.8 điểm phần trăm so với 6 tháng đầu năm.

LỊCH SỰ KIỆN

Mã	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Loại	Tỉ lệ	Giá trị
VPS	7/28/2023	7/29/2023	8/21/2023	Tiền mặt		500
EVS	7/31/2023	8/1/2023		Cổ phiếu	10:6	
SCS	8/2/2023	8/3/2023	8/18/2023	Tiền mặt		3,500
VNM	8/3/2023	8/4/2023	10/5/2023	Tiền mặt		2,450
HUB	8/3/2023	8/4/2023		Cổ phiếu	100:15	
AMC	8/7/2023	8/8/2023	8/25/2023	Tiền mặt		1,500
MH3	8/9/2023	8/10/2023	8/30/2023	Tiền mặt		1,850
NMB	8/10/2023	8/11/2023	8/31/2023	Tiền mặt		2,000

TIN TỨC CHỌN LỌC

Thủ tướng chỉ đạo NHNN thực hiện các giải pháp đồng bộ để giảm lãi suất cho vay;

Giá gạo Việt tăng trên 35%, hàng Thái vọt lên 603 USD/tấn;

Tổng vốn FDI vào Việt Nam đạt hơn 16 tỷ USD trong 7 tháng đầu năm 2023;

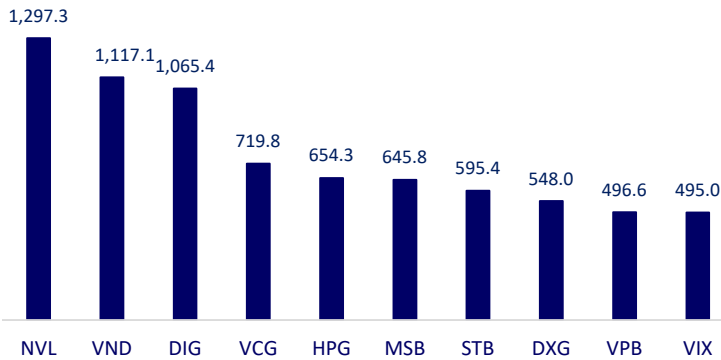
GDP Mỹ tăng trưởng 2.4% trong quý 2, chưa có dấu hiệu suy thoái;

NHTW châu Âu nâng lãi suất lần thứ 9;

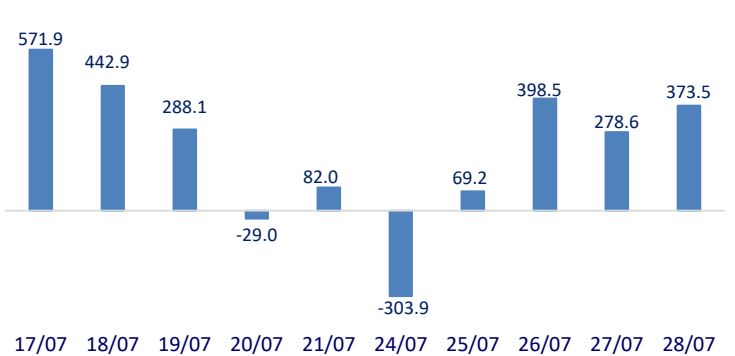
Lạm phát, nợ công vẫn là thách thức chính đối với kinh tế toàn cầu.

	Đóng cửa	1D	5D	KL mua	KL bán	Nội dung
VCB	93,000	0.32%	4.61%	2,163,840	1,508,918	TPB: TPBank đã cắt giảm hơn một nửa chi phí dự phòng rủi ro trong hai quý vừa qua, từ mức hơn 1.400 tỷ đồng 6 tháng đầu năm 2022 xuống còn 683 tỷ đồng. Tuy nhiên, lợi nhuận trước thuế của nhà băng này vẫn giảm gần 11% do sự suy yếu của thu nhập lãi thuần. Nếu loại trừ ảnh hưởng của chi phí dự phòng rủi ro, lợi nhuận thuần của TPBank thậm chí còn giảm tới gần 22% so với cùng kỳ năm trước.
BID	46,700	0.00%	-0.11%	2,820,317	4,036,413	
CTG	29,500	0.51%	-0.67%	9,248,129	9,567,833	
TCB	33,800	2.11%	4.64%	10,668,028	8,855,722	
VPB	22,100	1.61%	3.27%	32,314,994	29,818,100	
MBB	18,700	0.54%	0.27%	15,000,836	14,316,155	
HDB	17,250	0.29%	0.29%	6,042,322	5,217,220	
TPB	18,700	0.81%	-0.27%	12,460,084	14,943,277	
STB	28,650	1.96%	-0.35%	45,067,069	40,805,944	
VIB	20,750	0.48%	0.97%	6,237,150	5,467,391	
ACB	22,200	0.23%	0.45%	21,126,214	18,494,944	
NVL	18,350	2.80%	21.12%	122,179,285	129,446,732	NVL: Diamond Properties, cổ đông lớn thứ 2 của Novaland, chưa bán được cổ phiếu nào trong tổng số hơn 13.6 triệu cp NVL đã đăng ký.
BCM	78,000	-0.64%	-2.01%	262,420	182,343	
PDR	21,850	-0.68%	5.05%	26,066,817	24,637,129	POW: Quý 2/2023 với doanh thu thuần 8.431 tỷ đồng, tăng 13% so với thực hiện năm trước. Giá vốn tăng mạnh hơn gần 22% lên 7.961 tỷ đồng khiến lợi nhuận gộp giảm còn 469 tỷ đồng.
GAS	99,500	1.32%	0.10%	1,106,973	1,126,640	
POW	13,550	1.88%	2.26%	40,000,639	37,095,666	
PLX	40,050	0.38%	-1.11%	2,822,336	2,820,769	
VIC	51,500	0.78%	-1.15%	6,162,637	5,769,089	VRE: Tổng doanh thu thuần hợp nhất Quý II đạt 2.173 tỷ đồng, tăng 17% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, hoạt động kinh doanh TTTM ghi nhận doanh thu 1.943 tỷ đồng, tăng 7% so với cùng kỳ
VHM	58,900	2.43%	-0.17%	4,117,365	3,577,651	
VRE	28,800	1.05%	1.41%	10,527,081	14,067,417	SAB: Q2/2023 biên lãi gộp giảm từ của Sabeco từ 34,3% còn 29,9% - mức thấp nhất trong nhiều năm và là rất thấp so với mức trên 50% của đối thủ chính - Heineken.
VNM	77,400	2.25%	5.31%	9,714,343	8,655,789	
MSN	86,100	2.26%	3.73%	4,081,372	3,418,501	HPG: Quý 2/2023, Tập đoàn Hòa Phát đạt doanh thu 29,800 tỷ đồng, giảm 21% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế là 1,448 tỷ đồng, giảm 64% so với cùng kỳ năm trước, nhưng đã khả quan hơn so với các quý gần đây. Lũy kế 6 tháng đầu năm, Hòa Phát ghi nhận 56,665 tỷ đồng doanh thu và hơn 1,830 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, đạt 23% kế hoạch năm.
SAB	157,000	-2.00%	2.55%	444,395	673,011	
BVH	46,650	0.21%	-1.79%	1,338,009	1,501,297	
VJC	97,800	0.93%	-0.20%	1,281,077	1,308,639	
FPT	84,400	0.84%	4.20%	1,661,352	1,649,793	
MWG	54,500	0.74%	4.81%	5,868,264	7,590,481	
GVR	22,000	1.38%	0.00%	7,162,314	7,491,395	
SSI	29,750	1.02%	3.48%	22,468,386	28,139,399	
HPG	28,300	-0.35%	-0.35%	39,904,658	43,512,709	

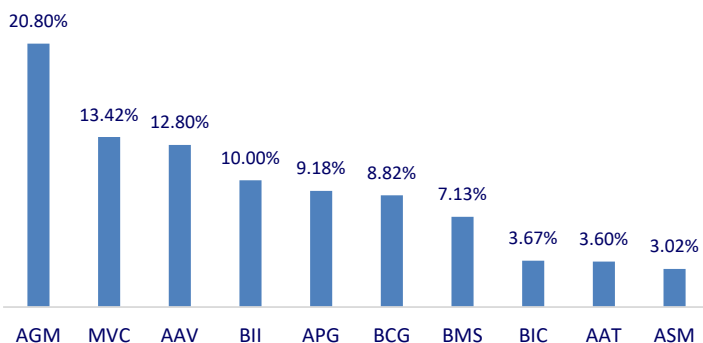
Top CP có tổng giá trị giao dịch cao nhất (tỷ đồng)



Dòng tiền NĐTNN 10 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top tăng 3 phiên có thanh khoản



Top giảm 3 phiên có thanh khoản

